

Số: 779 / CBTT - PHARBACO

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

Thực hiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT- BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Dược phẩm TƯ 1-Pharbaco (MCK: PBC) thực hiện công bố thông tin báo cáo tài chính (BCTC) quý II/ năm 2023 với Ủy ban Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. BCTC quý II/năm 2023 theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC gồm:

- BCTC riêng (Tổ chức không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc);
 BCTC hợp nhất (Tổ chức có công ty con);
 BCTC tổng hợp (Tổ chức có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng).

2. Các văn bản giải trình phải công bố thông tin đồng thời cùng với BCTC theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT- BTC gồm:

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả kinh doanh của kỳ báo cáo có thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước?

Có

Không

Văn bản giải trình Lợi nhuận sau thuế thay đổi 10% so với cùng kỳ năm trước:

Có

Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại?

Có

Không

Văn bản giải trình Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

Có

Không

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG HÀNH CHÍNH - PHÁP CHẾ

Nguyễn Thị Mai

Số: 180./CV-HĐQT

V/v giải trình kết quả hoạt động
kinh doanh Quý II năm 2023

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

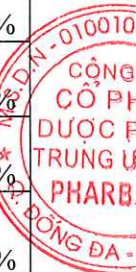
Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I - Pharbaco xin gửi lời chào trân trọng tới Quý Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I - Pharbaco xin giải trình số liệu chênh lệch Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất Quý II năm 2023 so với Quý II năm 2022 như sau:

1. Số liệu kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính Riêng Quý II năm 2023 và Quý II năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chi tiêu	Quý II năm 2023	Quý II năm 2022	Chênh lệch	
				Số tiền	%
1	Doanh thu thuần	312.279.365.782	280.896.283.189	31.383.082.593	11,2%
2	Giá vốn hàng bán	250.385.827.629	229.386.464.598	20.999.363.031	9,2%
3	Lợi nhuận gộp	61.893.538.153	51.509.818.591	10.383.719.562	20,2%
4	Doanh thu hoạt động Tài chính	4.541.371.046	748.642.465	3.792.728.581	506,6%
5	Chi phí Tài chính	19.478.511.804	11.546.834.994	7.931.676.810	68,7%
6	Chi phí Bán hàng	1.559.958.378	1.301.955.673	258.002.705	19,8%
7	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	28.308.285.053	25.119.737.421	3.188.547.632	12,7%
8	Lợi nhuận khác	(145.272.353)	879.079.999	(1.024.352.352)	
9	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.337.406.722	4.083.281.470	4.254.125.252	104,2%
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.605.474.889	11.085.731.497	(2.480.256.608)	-22,4%



2. Số liệu kết quả hoạt động kinh doanh trên Báo cáo tài chính Hợp nhất Quý II năm 2023 và Quý II năm 2022:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Quý II năm 2023	Quý II năm 2022	Chênh lệch	
				Số tiền	%
1	Doanh thu thuần	312.279.365.782	280.896.283.189	31.383.082.593	11,2%
2	Giá vốn hàng bán	250.385.827.629	229.386.464.598	20.999.363.031	9,2%
3	Lợi nhuận gộp	61.893.538.153	51.509.818.591	10.383.719.562	20,2%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	4.541.372.011	748.642.901	3.792.729.110	506,6%
5	Chi phí Tài chính	19.478.511.804	11.546.834.994	7.931.676.810	68,7%
6	Chi phí Bán hàng	1.559.958.378	1.301.955.673	258.002.705	19,8%
7	Chi phí quản lý Doanh nghiệp	28.308.304.853	25.134.989.321	3.173.315.532	12,6%
8	Lợi nhuận khác	(145.272.353)	879.079.999	(1.024.352.352)	
9	Chi phí thuế TNDN hiện hành	8.337.406.722	4.083.281.470	4.254.125.252	104,2%
10	Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.605.456.054	11.070.480.033	(2.465.023.979)	-22,3%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên báo cáo Riêng và Hợp nhất Quý II năm 2023 giảm so với năm 2022 nguyên nhân chủ yếu là:

- Do Chi phí Tài chính quý II năm 2023 tăng (68,7%) nguyên nhân là do lãi suất kỳ này tăng cao hơn so với cùng kỳ năm 2022 .

- Do Chi phí thuế TNDN hiện hành tăng (104,2%) so với cùng kỳ năm 2022, nguyên nhân là do quý 1 năm 2023 chưa tạm trích thuế TNDN do đó quý 2 hạch toán trích nộp cho cả 6 tháng.

Chúng tôi xin cam kết những thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin.

Xin trân trọng cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC.

Đại diện tổ chức

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



PHO TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Thu Hà